

Name:



Vocabulary & Grammar:

Class: S8

Listening:

Ngày GV giao bài: Thứ, ngày/.....

Mini Test:

Ngày HS nộp bài: Thứ, ngày/.....

GLOBAL ENGLISH 8

UNIT 9 – MUSIC – VOCABULARY 2 & SPEAKING

Lưu ý: Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu để có chú thích nghĩa: Con về nhà chép mỗi từ 1 dòng để ghi nhớ nhé.

A. VOCABULARY

- Verbs

| No. | New words | Meanings | No. | New words | Meanings |
|-----|----------------------|---------------------------------------------------|-----|--------------------------------|-------------------------------------------|
| 1 | clutch (v) | nắm chặt, giữ chặt | 6 | anticipate (v) | dự đoán, mong đợi |
| 2 | wrack (v) | làm hư hại nặng nề, tàn phá | 7 | dissuade (v) | khuyên ngăn, can ngăn ai làm gì |
| 3 | insist (v) | khăng khăng, nài nỉ | 8 | accomplish (v) | hoàn thành, đạt được (mục tiêu, nhiệm vụ) |
| 4 | interpret (v) | giải thích, hiểu theo một cách nào đó; phiên dịch | 9 | compete against (phr.v) | cạnh tranh với ai |
| 5 | transcend (v) | vượt qua, vượt lên giới hạn | | | |

- Others

| No. | New words | Meanings | No. | New words | Meanings |
|-----|-------------------------|----------------------------|-----|----------------------------|----------------------------------|
| 1 | eager (adj) | háo hức, mong muốn mạnh mẽ | 4 | handkerchief (n) | khăn tay, khăn mùi soa |
| 2 | abbreviation (n) | chữ viết tắt | 5 | tenderness (n) | sự dịu dàng, sự ân cần |
| 3 | discipline (n) | kỷ luật | 6 | folk music (n phr.) | nhạc dân gian, nhạc truyền thống |

B. EXTRA VOCABULARY

| No. | New words | Meanings | No. | New words | Meanings |
|-----|-----------------------|----------------------|-----|--------------------------|------------------------|
| 1 | approve (v) | tán thành, chấp nhận | 5 | commitment (adj) | sự cam kết |
| 2 | propose (v) | đề xuất | 6 | discouraged (adj) | chán nản, mất động lực |
| 3 | tackle (v) | giải quyết, xử lý | 7 | abstract (adj) | trừu tượng |
| 4 | contribute (v) | đóng góp | | | |

***Note:** *n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ; phr.v = phrasal verb: cụm động từ; v = verb: động từ; n phr. = noun phrase: cụm danh từ*

*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 dòng vào vở ghi.

C. HOMEWORK

VOCABULARY & GRAMMAR

I. Write the correct words/phrases based on the definitions and the clues given.

| | |
|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 0. <u>clutch</u> | to hold something tightly, especially because you are afraid or in pain |
| 1. a _____ | to successfully complete or achieve a goal or task |
| 2. i _____ | to explain the meaning of something; to translate spoken words into another language |
| 3. h _____ | a small piece of cloth used for wiping the face or nose |
| 4. i _____ | to demand something firmly or state something strongly, especially when others disagree. |
| 5. c _____ a _____ | to try to win or be better than someone in a contest or competition |

II. Fill in the blanks with the correct words/phrases from the box. Some words may not be used.

| | | | | | | | |
|-----------|-------------------|----------|------------|-------|------------|------------|-------|
| transcend | clutch | dissuade | folk music | wrack | anticipate | tenderness | eager |
|-----------|-------------------|----------|------------|-------|------------|------------|-------|

During his long journey, Peter had to (0) clutch his backpack tightly as he navigated through the crowded streets. He had always been someone who liked to plan ahead and (1) _____ any possible challenges that might arise.

Despite his careful nature, his friend tried to (2) _____ him from taking the risky trip, warning him about the potential dangers. However, Peter was too (3) _____ to explore new places and refused to change his mind.

As he traveled through different regions, he became fascinated by the (4) _____ performed by local musicians. Each song seemed to (5) _____ cultural barriers, bringing people from different backgrounds together.

III. Write sentences using the words given with the correct verb tenses.

0. They / always / visit / their grandparents / on Sundays.

→ They always visit their grandparents on Sundays.

1. My brother / practice / the piano / for two hours.

→ _____

2. While / we / have / dinner, / the phone / ring.

→ _____

3. She / not / see / her best friend / since / last summer.

→ _____

4. By the time / we / arrive / at the station, / the train / already / leave.

→ _____

5. Tom / plan / to move abroad / next year.

→ _____

CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

Lưu ý:

1. Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.
2. Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài đọc.

Con làm bài nghe theo link sau:

<https://soundcloud.com/ms-chi-english/simply-pet-test-7-part-3>

PART 3 Questions 14-19

*For each question, write the correct answer in the gap. Write **one or two words** or a **number** or a **date** or a **time**.*

You will hear a student giving a review of his visit to Chiswick House and Gardens to his class.

Chiswick House and Gardens Review

- Chiswick Park is in: (14) _____
- Chiswick House contains: _____ paintings and (15) _____
- Individual ticket for House tour costs: (16) £ _____
- Things to buy in flower shop: (17) _____ and souvenirs
- Group ticket cost for garden tour: (18) £ _____
- Starting date of Music Week: (19) _____

Con làm bài nghe theo link sau:

<https://soundcloud.com/ms-chi-english/first-for-schools-trainer-2-test-5-part-2>

FCE Listening Part 2

Instructions: You will hear a boy called Harry telling his class about an art event he took part in recently. For questions 9–18, complete the sentences with a word or short phrase.

Art Day

Fiona, the person organizing the art event, had previously worked as a (9) _____.

Harry describes his feelings when he first arrived using the word (10) _____.

Harry found the different types of (11) _____ paper in the drawing book very inspiring.

On the cover of his drawing book, Harry decided to put a (12) _____ instead of a picture of himself.

Harry's first painting was a (13) _____, as he thought it would be easier to do.

Harry was particularly fascinated by the (14) _____ that another student had created.

With Fiona's guidance, Harry tried a more (15) _____ style of painting, which was different from his original approach.

In the afternoon, the group agreed on the theme of (16) _____ for their sculpture project.

Harry collected several (17) _____ to add as decorations for the sculpture.

The (18) _____ of the other members of the art group was what inspired Harry to sign up for the next session.